

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH LONG
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2019/HS-ST

Ngày: 25-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Tú Anh

2. Bà Huỳnh Thị Chi

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Khôi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long - tỉnh Vĩnh Long

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long - tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Hương - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đức H, sinh năm 1989, tại tỉnh An Giang.

Nơi cư trú: Số C khóm H, phường T, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị T (chết). Vợ con: Không có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Anh Lê Tấn Đ, sinh năm 2001 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Tấn Đ: Ông Lê Hoàng V và bà Bạch Thị H; cùng trú tại: Ấp C, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

2. Chị Lê Thị Thu T, sinh năm 2001; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại Lê Thị Thu T: Ông Lê Văn M; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

Bị đơn dân sự: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn N

Trụ sở: Số C ấp T, xã M, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Long H - Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đào Văn N; nơi cư trú: Số C đường Đ, khóm M, phường B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang (giấy ủy quyền ngày 08/7/2019) (có mặt).

Người làm chứng: Anh Lê Thanh B, sinh năm 1994; nơi cư trú: Ấp H, xã L, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức H là tài xế lái xe thuê cho Công ty Trách nhiệm Hữu hạn N (gọi tắt Công ty N). Khoảng 22 giờ ngày 02/7/2019, H điều khiển xe ô tô khách biển số 51B -213.82 của Công ty N đi cùng phụ xế Lê Thanh B đi từ thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang chở khách đến bến xe ở Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh, sau đó khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/7/2019 H điều khiển xe chở khách quay về lại thành phố Châu Đốc. Khoảng 13 giờ cùng ngày thì về đến địa phận thành phố Vĩnh Long, khi điều khiển xe đến đoạn Km 02 + 850, Quốc lộ 80 thuộc ấp Tân Thạnh, xã Tân Hội, thành phố Vĩnh Long đi hướng Vĩnh Long đến Đồng Tháp thì H thấy cùng chiều phía trước có 01 xe ô tô 7 chỗ, 01 xe tải loại 16 tấn và 01 xe tải nhỏ nên H bật đèn tín hiệu bên trái đồng thời cho xe chuyển hướng chạy sang làn đường bên trái để vượt qua xe ô tô 7 chỗ, khi đã vượt được xe ô tô 7 chỗ thì H thấy có xe ô tô ngược chiều đang tới nên H điều khiển xe chạy về phần đường bên phải. Sau đó tiếp tục quan sát thấy ở phần đường bên trái không có xe ô tô mà chỉ có một xe mô tô 66C-390.21 do anh Lê Tấn Đ điều khiển chở phía sau chị Lê Thị Thu T đang lưu thông theo hướng ngược lại, nghĩ xe mô tô của anh Đ còn khá xa nên H tự tin rằng sẽ vượt qua được xe ô tô tải nên H điều khiển cho xe chạy sang làn đường bên trái để vượt xe ô tô tải, khi vượt được nửa thân xe tải thì xảy ra va chạm với xe mô tô 66C-390.21 do anh Đ điều khiển. Hậu quả sau tai nạn làm anh Đ và chị T bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ, do chấn thương nặng nên anh Đ bị tử vong.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 389/KLGD-PC09 ngày 05/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long: Nguyên nhân làm anh Lê Tấn Đ tử vong là do sốc mất máu cấp kết hợp sốc đa chấn thương.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích của chị Lê Thị Thu T. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 84/2019/TgT ngày 17/9/2019 của Trung tâm pháp y sở y tế Vĩnh Long kết luận thương tích của chị Lê Thị Thu T: Chấn thương đầu xuất huyết não trán trái được điều trị đã phục hồi hiện tại không di chứng, chấn thương vùng lưng và chậu hông, gãy ngành ngồi mu và ngành chậu mu 2 bên, toác khớp mu được phẫu thuật điều trị hiện còn trật khớp mu, gãy 1/3 xương đùi trái được phẫu thuật điều trị kết hợp xương. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 58%.

Lỗi vi phạm và nguyên nhân vụ tai nạn được xác định:

Nguyễn Đức H: Điều khiển xe ô tô 51B- 213.82 vượt xe trong các trường hợp không được vượt, vi phạm điểm a khoản 5 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn.

Lê Tấn Đ: Điều khiển xe mô tô 66C1-390.21 có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu (thời điểm xảy ra tai nạn nồng độ cồn của Đ là 80miligam/100 mililit máu), vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, đây là lỗi vi phạm hành chính không phải nguyên nhân dẫn đến tai nạn.

Tại bản cáo trạng số 121/CT-VKSND.TPVL ngày 02/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia xét xử đã phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định tại điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 02 năm đến 03 năm tù. Cấm bị cáo hành nghề lái xe thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Hoàng V đại diện hợp pháp của bị hại Lê Tấn Đ yêu cầu bị cáo và Công ty N bồi thường các bồi thường các khoản gồm: Chi phí điều trị cho nạn nhân Đ trước khi chết là 9.886.000 đồng, chi phí mai táng, xây mồ mã 51.842.000 đồng, tiền mua xe mới cùng loại với xe mô tô 66C-390.21 là 49.000.000 đồng, tổn thất tinh thần là 149.000.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu là 259.728.000 đồng, bị cáo và Công ty N đã bồi thường được số tiền 120.000.000 đồng nên ông V tiếp tục yêu cầu bồi thường số tiền 139.728.000 đồng.

Đối với xe mô tô bị hư hỏng do chưa xác định được giá trị phần bị hư hỏng là bao nhiêu nên đề nghị Hội đồng xét xử dành cho ông Lê Hoàng V một vụ kiện dân sự khác đối với bị cáo và Công ty N để yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với xe mô tô.

Số tiền còn lại 210.728.000 đồng là có căn cứ nên chấp nhận, khấu trừ số tiền đã bồi thường 120.000.000 đồng, còn phải bồi thường 90.728.000 đồng.

Ông Lê Văn M là người đại diện theo ủy quyền của bị hại Lê Thị Thu T yêu cầu bị cáo và Công ty N bồi thường chi phí điều trị thương tích là 58.095.000 đồng, chi phí nuôi bệnh là 39.200.000 đồng, tổn thất tinh thần do sức khỏe bị tổn hại là 74.500.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 171.795.000 đồng, bị cáo và Công ty N đã bồi thường được 145.000.000 đồng nên ông M yêu cầu tiếp tục bồi thường 26.795.000 đồng. Bị cáo và Công ty N đồng ý bồi thường, xét bị cáo và đại diện của bị hại đã thỏa thuận được việc bồi thường đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại đại diện bị hại Lê Tấn Đ xe mô tô 66C1-390.21; trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Đức H.

Công ty N không đồng ý bồi thường xe mô tô theo yêu cầu người đại diện hợp pháp của bị hại, đồng ý bồi thường tiền sửa xe là 25.000.000 đồng. Các khoản bồi thường khác đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh mà bị cáo bị truy tố. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại bị cáo đồng ý với ý kiến của Công ty N. Bị cáo không tham gia tranh luận, trong phần nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo H khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 03/7/2019, bị cáo điều khiển xe ô tô 51B-213.82 lưu thông trên Quốc lộ 80 theo hướng đi từ Vĩnh Long đến Đồng Tháp. Khi đến đoạn thuộc ấp Tân Thạnh, xã Tân Hội, thành phố Vĩnh Long, bị cáo nhìn thấy phía trước cùng chiều có xe ô tô tải

nên bị cáo bóp còi và bật đèn tín hiệu xin vượt, lúc này bị cáo quan sát ở phần đường bên trái không có xe ô tô mà chỉ có một xe mô tô do anh Lê Tấn Đ điều khiển chở phía sau chị Lê Thị Thu T đang lưu thông theo chiều ngược lại, nghĩ xe mô tô còn khá xa nên bị cáo tự tin rằng có thể vượt qua xe ô tô tải và xe mô tô được an toàn nên bị cáo điều khiển xe chạy sang làn đường bên trái để vượt, khi vượt được nửa thân xe tải thì xảy ra va chạm với xe mô tô. Hậu quả là anh Đ bị tử vong do sốc mất máu cấp kết hợp sốc đa chấn thương, chị T bị thương tích với tỷ lệ là 58%.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu chứng cứ khác như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản lấy lời khai người làm chứng. Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo tham gia giao thông mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại tính mạng của người khác đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Tai nạn giao thông luôn là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội, đáng báo động là tính chất các vụ tai nạn ngày càng nghiêm trọng, thể hiện qua số người chết tăng cao. Nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông có rất nhiều trong đó có việc ý thức chấp hành Luật Giao thông đường bộ còn kém là nguyên nhân gây ra những vụ tai nạn không đáng có. Trong vụ án này bị cáo tham gia giao thông nhưng lại chủ quan, quá tự tin khi thấy xe mô tô đi ngược chiều phía trước nhưng nghĩ sẽ tránh được, tuy nhiên do khoảng cách quá gần không tránh được nên đã va chạm với xe mô tô của anh Đ, hậu quả làm cho anh Đ tử vong và chị T ngồi sau bị thương nặng. Tai nạn xảy ra do lỗi ở bị cáo không chấp hành Luật Giao thông đường bộ, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác dẫn đến hậu quả đáng tiếc nói trên. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của người khác, gây đau thương, mất mát cho gia đình nạn nhân và còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần thiết phải có mức án tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục riêng và góp phần ngăn ngừa, nâng cao ý thức chấp hành Luật giao thông cho người dân khi tham gia giao thông.

Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại, được gia đình bị hại Lê Thị Thu T bãi nại; gia đình bị cáo có người thân có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Hoàng V đại diện hợp pháp của bị hại Lê Tấn Đ yêu cầu bị cáo và Công ty N bồi thường các bồi thường các khoản gồm:

Chi phí điều trị cho nạn nhân Đ trước khi chết là 9.886.000 đồng, chi phí mai táng, xây mộ mã 51.842.000 đồng, tiền mua xe mới cùng chủng loại với xe mô tô 66C-390.21 là 49.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 149.000.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu là 259.782.000 đồng, bị cáo và Công ty N đã bồi thường được số tiền 120.000.000 đồng nên ông V tiếp tục yêu cầu bồi thường số tiền 139.782.000 đồng.

Đối với xe mô tô bị hư hỏng do chưa xác định được giá trị phần bị hư hỏng là bao nhiêu nên xét thấy cần dành cho ông Lê Hoàng V một vụ kiện dân sự khác đối với bị cáo và Công ty N để yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với xe mô tô. Số tiền còn lại 210.728.000 đồng là có căn cứ nên chấp nhận, khấu trừ số tiền đã bồi thường 120.000.000 đồng, bị cáo và Công ty N còn phải bồi thường 90.728.000 đồng.

Ông Lê Văn M là người đại diện theo ủy quyền của bị hại Lê Thị Thu T yêu cầu bị cáo và Công ty N bồi thường chi phí điều trị thương tích là 58.095.000 đồng, chi phí nuôi bệnh là 39.200.000 đồng, tổn thất tinh thần do sức khỏe bị tổn hại là 74.500.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 171.795.000 đồng, bị cáo và Công ty N đã bồi thường được 145.000.000 đồng nên ông M yêu cầu tiếp tục bồi thường 26.795.000 đồng. Bị cáo và Công ty N đồng ý bồi thường, xét bị cáo và đại diện của bị hại đã thỏa thuận được việc bồi thường nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: Trả lại đại diện hợp pháp của bị hại Lê Tấn Đ xe mô tô 66C1-390.21; trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Đức H.

Bị cáo và Công ty N phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm, kể từ khi chấp hành xong hình phạt tù.

II. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590, 591, 597, 601 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức H và Công ty TNHH N liên đới bồi thường cho ông Lê Hoàng V và bà Bạch Thị H là đại diện hợp pháp của bị hại Lê Tấn Đ

90.728.000 đồng (chín mươi triệu bảy trăm hai mươi tám ngàn đồng); bồi thường cho chị Lê Thị Thu T 26.795.000 đồng (hai mươi sáu triệu bảy trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

Dành cho ông Lê Hoàng V, bà Bạch Thị H là đại diện hợp pháp của bị hại Lê Tấn Đ và chị Lê Thị Thu T khởi kiện bị cáo Nguyễn Đức H và Công ty TNHH N vụ kiện dân sự khác về bồi thường thiệt hại sức khỏe và tài sản nếu có yêu cầu.

III. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2019 giữa Công an thành phố Vĩnh Long và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long được xử lý như sau: Trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại Lê Tấn Đ xe mô tô 66C1-390.21, xe bị hư hỏng không hoạt động được.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Đức H.

IV. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục ban hành kèm theo.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức H nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức H và Công ty TNHH N liên đới nộp 5.876.000 đồng (năm triệu tám trăm bảy mươi sáu ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo và trại giam;
- ĐD bị hại; bị đơn DS;
- Tòa án tỉnh VL;
- Công an TPVL;
- Viện KSND TPVL;
- Viện KSND TVL;
- Thi hành án TPVL;
- Sở Tư pháp tỉnh VL;
- Phòng HS CAT VL;
- UBND phường Mỹ Thới;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Hải Châu